

Bản án số: 133/2024/HS-ST
Ngày: 28-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Việt Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Quỳ
- Bà Vương Thị Minh Tân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lã Ngọc Tiền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 121/2024/TLST-HS ngày 22-5-2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2024/QĐXXST-HS ngày 17-6-2024, đối với bị cáo:

Họ tên: Vũ Minh Đ, sinh ngày 05 tháng 8 năm 1994 tại tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 03609400xxxx; nơi đăng ký thường trú: Số 14A/6 đường Trần Quang K, phường Trần Quang K, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi ở hiện tại: Số 24/322 đường B, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T (đã chết) và bà Lê Thị Kim O; gia đình bị cáo có hai chị em, bị cáo là thứ hai; có vợ là Nguyễn Hải Y và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14-12-2023 chuyển tạm giam từ ngày 23-12-2023; bị cáo hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9-2023, do không có công việc ổn định, Vũ Minh Đ thường xuyên lên mạng Internet, sử dụng tài khoản Telegram mang tên “Đ” đăng ký bằng số điện thoại 094278xxxx tham gia vào các nhóm săn tiền khuyến mại nhà cái của các trang web đánh bạc trực tuyến. Qua nghiên cứu, Đ phát hiện bằng cách sử dụng

nhiều sim điện thoại có thông tin tài khoản ngân hàng để tham gia các trò chơi có khuyến mại thì sẽ được hưởng được nhiều tiền khuyến mại hơn, đồng thời Đ thấy có nhiều người đăng bài bán sim điện thoại đã đăng ký tài khoản ngân hàng. Do thiếu tiền tiêu xài, Đ nảy sinh ý định thu thập nhiều tài khoản ngân hàng với mục đích đăng nhập vào các tài khoản game đổi thưởng để nhận tiền khuyến mại. Vì phải cần có nhiều tài khoản ngân hàng để tạo tài khoản game nên Đ sử dụng tài khoản Telegram “Đ” nhắn tin với tài khoản Telegram tên “B” đăng ký bằng số điện thoại 0926.66xxxx thỏa thuận mua bán thông tin tài khoản ngân hàng có kèm theo thẻ sim liên kết với giá là 75.000 đồng/01 thông tin tài khoản ngân hàng và người bán sẽ thuê người vận chuyển đến giao cho Đ, Đ kiểm tra xong mới thanh toán tiền cho người vận chuyển. Khoảng cuối tháng 11-2023, Đ đã mua một lần với số lượng 220 sim điện thoại có chứa sẵn thông tin tài khoản ngân hàng của tài khoản Telegram tên “B” rồi đem về cất giấu tại nhà mình. Đ tải ứng dụng của các Ngân hàng về điện thoại, kiểm tra thông tin tên tài khoản ngân hàng, mật khẩu đăng nhập rồi viết thông tin lên các thẻ sim gồm: 135 tài khoản Ngân hàng A, 85 tài khoản Ngân hàng G (có danh sách kèm theo).

Ngày 14-12-2023, Cơ quan Điều tra Công an thành phố N nhận được đơn tố giác về việc Vũ Minh Đ có nhiều biểu hiện bất thường khi mua sim điện thoại với số lượng lớn nên đã triệu tập Đ lên làm việc. Quá trình làm việc Vũ Minh Đ đã viết đơn đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vũ Minh Đ tự nguyện giao nộp: 220 thông tin về tài khoản ngân hàng kèm sim thẻ điện thoại liên kết, 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax mà Đ đã sử dụng để nhắn tin mua các sim điện thoại và thực hiện đăng nhập kiểm tra thông tin tài khoản ngân hàng, 01 điện thoại di động Nokia có khe lắp sim ở ngoài để nhận mã OTP của ngân hàng và các đoạn tin nhắn trên Telegram với nội dung mua bán sim điện thoại với tài khoản tên “B”. Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong các vật chứng, tài sản, đồ vật nêu trên theo đúng quy định của pháp luật.

Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định, yêu cầu giám định dữ liệu số và điện tử để phục hồi, trích xuất nội dung tin nhắn Telegram trong chiếc điện thoại Iphone 12 Pro Max thu giữ của Vũ Minh Đ. Kết luận giám định số 744/KL-KTHS ngày 25-4-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Không phục hồi, trích xuất được dữ liệu nội dung tin nhắn Telegram liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng của Vũ Minh Đ.

Ngày 25-12-2023, Cơ quan điều tra có công văn đến Ngân hàng A đề nghị cung cấp thông tin về chủ tài khoản và phong tỏa đối với 135 tài khoản có liên quan; có công văn đến Ngân hàng G đề nghị cung cấp thông tin về chủ tài khoản và phong tỏa đối với 85 tài khoản có liên quan. Sau khi có công văn trả lời của các ngân hàng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã ra quyết định ủy thác điều tra gửi đến Cơ quan điều tra công an các địa phương để tiến hành làm việc ghi lời khai của các chủ tài khoản ngân hàng có liên quan. Đến nay, Cơ quan điều tra đã nhận được công văn trả lời của một số địa phương sau:

- Ngày 10-4-2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Hòa Bình tiến hành xác minh ông Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1984, trú tại xóm L, xã N, huyện Y, tỉnh Hòa Bình. Hiện ông Tr không có mặt tại địa phương, không xác định được ông Tr đi đâu, làm gì nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ.

- Ngày 10-4-2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thanh Hóa tiến hành xác minh anh Nguyễn Văn A, sinh năm 2004, trú tại thôn H, xã K,

huyện L, tỉnh Thanh Hóa. Hiện anh Nguyễn Văn A không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ.

- Ngày 17-4-2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Quảng Trị tiến hành xác minh anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1994, trú tại thôn L, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Trị. Hiện anh H không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ.

- Ngày 21-4-2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh tiến hành ghi lời khai của chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 2004, trú tại khu phố L, phường Q, thị xã V, tỉnh Bắc Ninh. Chị A không biết và không mở tài khoản Ngân hàng A nào cả. Chị A không quen biết với anh Vũ Minh Đ, sinh năm 1994, trú tại số nhà 24/322 đường Đ, phường C, thành phố N nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý.

Đối với kết quả xác minh, ghi lời khai về các chủ tài khoản Ngân hàng còn lại trong vụ án, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N chưa nhận được kết quả trả lời nên đã tách ra tiếp tục xác minh, xử lý.

Đối với chủ tài khoản Telegram tên “B”, quá trình điều tra không xác định được thông tin cụ thể của đối tượng nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, xử lý.

Bản cáo trạng số 125/CT-VKSND-TPND ngày 21-5-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Vũ Minh Đ về tội “Mua bán, tàng trữ trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng” theo điểm a khoản 3 Điều 291 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định đề nghị thay đổi truy tố đối với bị cáo Vũ Minh Đ về hành vi “Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng”, chỉ truy tố bị cáo Vũ Minh Đ về tội “Tàng trữ trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng” theo điểm a khoản 3 Điều 291 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Minh Đ đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép 220 thông tin về tài khoản ngân hàng kèm thẻ điện thoại liên kết, trong đó có 135 tài khoản của Ngân hàng A, 85 tài khoản của Ngân hàng G mục đích sử dụng nhiều sim điện thoại có thông tin tài khoản ngân hàng để tham gia các trò chơi có khuyến mại trên các Website đánh bạc sẽ được hưởng được nhiều tiền khuyến mại hơn thì đã bị phát hiện như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Vũ Minh Đ tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng”. Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Minh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng”.

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 291; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Minh Đ từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14-12-2023.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Vũ Minh Đ.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2730C-1 có gắn 01 khay lắp thẻ sim ngoài của bị cáo Vũ Minh Đ; tịch thu tiêu hủy 220 sim điện thoại đăng ký thông tin tài khoản ngân hàng.

Buộc bị cáo Vũ Minh Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vũ Minh Đ không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Vũ Minh Đ nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Minh Đ không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Vũ Minh Đ tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với đơn xin đầu thú của Vũ Minh Đ, Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; Biên bản niêm phong vật chứng; Công văn phúc đáp của ngân hàng A, ngân hàng G và không có mâu thuẫn với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 14-12-2023 tại thành phố N, Vũ Minh Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 220 thông tin về tài khoản ngân hàng gồm: 135 thông tin về tài khoản Ngân hàng A, 85 thông tin về tài khoản Ngân hàng G mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép với mục đích để chiếm hưởng tiền khuyến mại trên các Website đánh bạc.

Hành vi của bị cáo Vũ Minh Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, chế độ quản lý an ninh mạng và quyền được bảo mật thông tin tài khoản ngân hàng của chủ sở hữu tài khoản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng của người khác bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; tổng số tài khoản ngân hàng mà bị cáo đã tàng trữ trái phép là 220 tài khoản nên bị cáo Vũ Minh Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 3 Điều 291 Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Vũ Minh Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã viết đơn đầu thú nên sẽ được

áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Minh Đ gây mất an toàn trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Vũ Minh Đ là lao động tự do, thu nhập không ổn định, chưa được hưởng lợi nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2730C-1 có gắn 01 khay lắp thẻ sim ngoài là công cụ, phương tiện bị cáo Vũ Minh Đ dùng để thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng nên sẽ tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

- Đối với 220 sim điện thoại đã đăng ký thông tin tài khoản ngân hàng xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Vũ Minh Đ bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Một số vấn đề khác:

Đối với các chủ đăng ký tài khoản ngân hàng mà bị cáo Vũ Minh Đ tàng trữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã ủy thác để điều tra, làm rõ nhưng đến nay chưa có kết quả nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau là đúng quy định pháp luật. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N sau khi có kết quả xác minh thì xử lý số tiền có trong các tài khoản Ngân hàng và xử lý các tài khoản Ngân hàng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Minh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng”.

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 291; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Minh Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14-12-2023.

2. Xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu ghi xám, đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di

động nhãn hiệu Nokia 2730C-1 có gắn 01 khay lắp thẻ sim ngoài, màu xanh, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy 220 sim điện thoại đã đăng ký thông tin tài khoản ngân hàng.

(Tất cả các vật chứng, tài sản, đồ vật có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 199/YCN/2024 ngày 27-5-2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Nam Định).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Minh Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Minh Đ được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo Vũ Minh Đ có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. N (02 bản);
- Công an TP. N;
- Chi cục THADS TP. N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lương Việt Bằng